|  |  |
| --- | --- |
|   | **MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA CUỐI KÌ I****Môn: Ngữ văn 6****Tiết: 63, 64 (theo KHDH)** *(Thời gian làm bài: 90 phút, không kể thời gian giao đề)* |

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Kĩ năng** | **Nội dung/đơn vị kiến thức** | **Mức độ nhận thức** | **Tổng****% điểm** |
| **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **Vận dụng cao** |
| **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** |
| **1** | **Đọc hiểu** | Kí(Hồi kí, du kí). | 3 | 0 | 5 | 0 | 0 | 2 | 0 | 0 | **60** |
| **2** | **Viết** | Kể về một kỉ niệm của bản thân. | 0 | 1\* | 0 | 1\* | 0 | 1\* | 0 | 1\* | **40** |
| **Tổng** | ***15*** | ***5*** | ***25*** | ***15*** | ***0*** | ***30*** | ***0*** | ***10*** | **100** |
| **Tỉ lệ %** | **20%** | **40%** | **30%** | **10%** |
| **Tỉ lệ chung** | **60%** | **40%** |

|  |  |
| --- | --- |
|   | **BẢN ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA CUỐI KÌ I****Năm học 2022 - 2023****Môn: Ngữ văn 6****Tiết: 63, 64 (theo KHDH)***(Thời gian làm bài: 90 phút, không kể thời gian giao đề)* |

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Kĩ năng** | **Đơn vị kiến thức/ kĩ năng** | **Mức độ đánh giá** | **Số câu hỏi theo mức độ** **nhận thức** |
| **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **Vận dụng cao** |
| **1** | **Đọc hiểu** | Kí(Hồi kí, du kí). | **Nhận biết:**- Chỉ ra được hình thức ghi chép, cách kể sự việc, dựng chân dung con người trong kí.- Nhận biết được người kể chuyện ngôi thứ nhất trong kí.- Nhận biết được tình cảm, cảm xúc của người viết thể hiện qua ngôn ngữ văn bản.- Nhận ra từ đơn và từ phức (từ ghép và từ láy); từ đa nghĩa và từ đồng âm, các thành phần của câu.**Thông hiểu:**- Nêu được chủ đề của văn bản.- Phân tích được tác dụng của giọng kể, ngôi kể, cách ghi chép về con người, sự việc.- Phân tích, lí giải được vai trò của cái người kể chuyện, người quan sát ghi chép trong hồi kí hoặc du kí.- Xác định được nghĩa thành ngữ thông dụng, yếu tố Hán Việt thông dụng; các biện pháp tu từ (ẩn dụ, hoán dụ), công dụng của dấu chấm phẩy, dấu ngoặc kép được sử dụng trong văn bản.**Vận dụng:**- Trình bày được bài học về cách nghĩ và cách ứng xử được gợi ra từ văn bản. | 3TN | 5TN  | 2TL |  |
| **2** | **Viết** | Kể về một kỉ niệm của bản thân. | **Nhận biết:** **Thông hiểu:** **Vận dụng:** **Vận dụng cao:** Viết được bài văn kể về một kỉ niệm của bản thân; người kể chuyện dùng ngôi thứ nhất chia sẻ kỉ niệm và thể hiện cảm xúc trước sự việc được kể. |  |  |  | 1TL\* |
| **Tổng** |  | **3TN** | **5TN** | **2TL** | **1TL\*** |
| **Tỉ lệ %** |  | **20** | **40** | **30** | **10** |
| **Tỉ lệ chung** |  | **60** | **40** |

|  |  |
| --- | --- |
|   (**ĐỀ I)** | **ĐỀ KIỂM TRA CUỐI KÌ I****Năm học 2023 – 2024****Môn: Ngữ văn 6****Tiết: 63, 64 (theo KHDH)***(Thời gian làm bài: 90 phút, không kể thời gian giao đề)* |

**Phần I. Đọc hiểu văn bản (6.0 điểm)**

**Đọc văn bản sau:**

**CÔ TÔ**

Ngày thứ năm trên đảo Cô Tô*(1)* là một ngày trong trẻo, sáng sủa. Từ khi có vịnh Bắc Bộ và từ khi quần đảo Cô Tô mang lấy dấu hiệu của sự sống con người thì, sau mỗi lần dông bão, bao giờ bầu trời Cô Tô cũng trong sáng như vậy. Cây trên núi đảo lại thêm xanh mượt, nước biển lại lam biếc đậm đà hơn hết cả mọi khi, và cát lại vàng giòn hơn nữa. Và nếu cá có vắng tăm biệt tích trong ngày động bão, thì nay lưới càng thêm nặng mẻ cá giã đôi*(2)*. Chúng tôi leo dốc lên đồn Cô Tô hỏi thăm sức khoẻ anh em bộ binh và hải quân cùng đóng sát nhau trong cái đồn khố xanh*(3)* cũ ấy. Trèo lên nóc đồn, nhìn ra bao la Thái Bình Dương bốn phương tám hướng, quay gót 180 độ mà ngắm cả toàn cảnh đảo Cô Tô. Nhìn rõ cả Tô Bắc, Tô Trung, Tô Nam, mà càng thấy yêu mến hòn đảo như bất cứ người chài nào đã từng đẻ ra và lớn lên theo mùa sóng ở đây.
 …Mặt trời lại rọi lên ngày thứ sáu của tôi trên đảo Thanh Luân*(4)* một cách thật quá là đầy đủ. Tôi dậy từ canh tư. Còn tối đất, cố đi mãi trên đá đầu sư*(5)*, ra thấu đầu mũi đảo. Và ngồi đó rình mặt trời lên. Điều tôi dự đoán, thật là không sai. Sau trận bão, chân trời, ngấn bể*(6)*sạch như tấm kính lau hết mây hết bụi. Mặt trời nhú lên dần dần, rồi lên cho kì hết. Tròn trĩnh phúc hậu như lòng đỏ một quả trứng thiên nhiên đầy đặn. Quả trứng hồng hào thăm thẳm và đường bệ*(7)* đặt lên một mâm bạc đường kính mâm rộng bằng cả một cái chân trời màu ngọc trai nước biển ửng hồng. Y như một mâm lễ phẩm tiến ra từ trong bình minh để mừng cho sự trường thọ của tất cả những người chài lưới trên muôn thuở biển Đông. Vài chiếc nhạn mùa thu chao đi chao lại trên mâm bể sáng dần lên cái chất bạc nén. Một con hải âu bay ngang, là là nhịp cánh…
 Khi mặt trời đã lên một vài con sào, tức là lúc nó trở về sự bình dị hằng ngày, thì tôi đang múc gầu nước giếng dội lên đầu lên cổ lên vai lên lưng, nghĩa là tôi cũng đang đi tắm như mọi người lao động bình thường đang tắm quanh giếng. Cái giếng nước ngọt ở ria một hòn đảo giữa bể, cái sinh hoạt của nó vui như một cái bến và đậm đà mát nhẹ hơn mọi cái chợ trong đất liền.

*(Nguồn: Nguyễn Tuân, Kí, NXB Văn học, Hà Nội, 1976)*

1. *Cô Tô: quần đảo gồm nhiều đảo nhỏ trong vịnh Bái Tử Long (nay thuộc vịnh Bắc Bộ, cách bờ biển tỉnh Quảng Ninh khoảng 100km.*
2. *Giã đôi: do hai tàu hoặc thuyền kéo để đắt bắt cá.*
3. *Khố xanh: một sắc lính trong quân đội dưới chế độ thực dân Pháp.*
4. *Thanh Luân: một đảo trong quần đảo Cô Tô.*
5. *Đá đầu sư: đá có đầu tròn, nhẵn như đầu ông sư, thường quần tụ thành bãi.*
6. *Ngấn bể: đường tiếp giáp giữa mặt biển và chân trời theo tầm nhìn của mắt.*
7. *Đường bệ: dáng vẻ to lớn, uy nghi.*

**I. Chọn phương án đúng (4.0 điểm):**

**Câu 1. Văn bản “Cô Tô” được viết theo thể loại nào?**

 A. Truyện cổ tích B. Kí

C. Văn bản thông tin D. Văn nghị luận

**Câu 2. Phương thức biểu đạt chính của văn bản “Cô Tô” là gì?**

A. Tự sự B. Miêu tả

 C. Biểu cảm D. Nghị luận

**Câu 3. Nhận xét nào sau đây nêu đúng tính chất về thể loại của văn bản “Cô Tô”?**

A. Ghi lại một chuyến đi diễn ra chưa lâu mà tác giả đã trải qua.

 B. Ghi lại những sự việc trọng đại đã xảy ra ở trong quá khứ.

 C. Ghi lại những câu chuyện của các danh nhân nổi tiếng.

 D. Ghi lại những câu chuyện tưởng tượng trong quá khứ.

**Câu 4. Câu nào nêu đúng nội dung chính của văn bản trên?**

A. Tác giả kể lại chuyến đi vất vả đến Cô Tô.

 B. Tác giả kể lại cảnh thiên nhiên và sinh hoạt của con người trên vùng đảo Cô Tô.

 C. Tác giả kể về cuộc sống của người dân trên vùng đảo Cô Tô đầy nắng và gió.

 D. Tác giả kể về cảnh thiên nhiên và nhà cửa sau trận bão ở Cô Tô.

**Câu 5. Cảnh sinh hoạt của con người Cô Tô được miêu tả như thế nào?**

A. Ảm đạm, tẻ nhạt . B. Êm ả, bình lặng.

 C. Hối hả, vội vã. D. Hân hoan, vui vẻ.

**Câu 6. Câu văn sau sử dụng biện pháp tu từ nổi bật nào?**

*“Sau trận bão, chân trời, ngấn bể sạch như tấm kính lau hết mây hết bụi.”*

A. So sánh B. Ẩn dụ

C. Hoán dụ D. Nhân hóa

**Câu 7. Từ “leo” trong câu *“Chúng tôi leo dốc lên đồn Cô Tô hỏi thăm sức khoẻ anh em bộ binh và hải quân cùng đóng sát nhau trong cái đồn khố xanh cũ ấy.”*** **Cùng nghĩa với từ “leo” trong câu nào sau đây?**

A. Chanh leo là một loại quả rất giàu vitamin C.

 B. Ngôi làng kia nằm treo leo trên ngọn núi.

 C. Ánh đèn dầu leo lét trong đêm.

 D. Loài khỉ leo trèo rất giỏi.

**Câu 8. Văn bản nào sau đây cùng thể loại với văn bản “Cô Tô”?**

A. Hồ Chí Minh và Tuyên ngôn độc lập (Bùi Đình Phong).

B. Nguyên Hồng – nhà văn của những người cùng khổ (Nguyễn Đăng Mạnh).

C. Đồng Tháp Mười mùa nước nổi (Văn Công Hùng).

D. Về thăm mẹ (Đinh Nam Khương).

**II. Trả lời các câu hỏi (2.0 điểm):**

**Câu 9.** Chỉ ra và nêu tác dụng của biện pháp tu từ được sử dụng trong câu văn sau?

***“Mặt trời nhú lên dần dần, rồi lên cho kì hết.*** ***Tròn trĩnh phúc hậu như lòng đỏ một quả trứng thiên nhiên đầy đặn.”***

**Câu 10.** Từ nội dung văn bản trên, em hãy viết 3-5 dòng nêu cảm nghĩ của mình về cảnh biển vào buổi sớm bình minh.

**Phần II. Viết (4.0 điểm)**

 Viết một bài văn kể về một kỉ niệm đáng nhớ của bản thân em.

----- ***Hết*** -----

*(Học sinh làm bài ra giấy kiểm tra. Giám thị không giải thích gì thêm)*

|  |  |
| --- | --- |
|  (**ĐỀ II)** | **ĐỀ KIỂM TRA CUỐI KÌ I****Năm học 2023 - 2024****Môn: Ngữ văn 6****Tiết: 63, 64 (theo KHDH)***(Thời gian làm bài: 90 phút, không kể thời gian giao đề)* |

**Phần I. Đọc hiểu văn bản (6.0 điểm)**

**Đọc văn bản sau:**

**TÔI ĂN TẾT Ở CÔN LÔN**

... Trước khi ra đi tôi tưởng rằng đảo Côn Lôn*(1)* không biết Tết là gì, ngày xuân ắt bị hững hờ, không người để ý đến, hoặc thoáng qua một cách lạt lẽo vô tình. Bây giờ tôi kinh ngạc xiết bao khi nhìn lên bờ thấy cờ bay phấp phới và văng vẳng tiếng pháo nổ đì đùng.

Mộng hay thật! Tôi vừa đặt chân lên đất liền thì đằng kia tiền lên một đám múa lân có đủ trống kèn, côn hèo, gươm giáo và không quên có một số đông trẻ con theo sau cổ vũ. Đám múa lân đi tới, tôi như bị thôi miên*(2),* ló mắt nhìn…Xem xong đám múa lân, tôi đi tìm nhà ông phán*(3)* M., một bạn đồng nghiệp. Qua một cái sân rộng đầy xác pháo, hiện ra trước mắt tôi một cảnh gia đình ấm cúng đang vui vẻ đón xuân về. Ông phán, bà phán ăn mặc chỉnh tề cùng các con quần là áo lụa đang nâng chén mừng xuân, chuyện trò hoan hỷ.

Ngày mùng hai có đấu võ và các trò chơi vặt như nhảy bao, đập nồi, leo cây. Tối đến diễn tuồng Hoàng Phi Hổ quá quan*(4)*. Trong những màn chinh chiến, các tướng giặc dùng toàn khí giới thật, càng thêm phần hứng thú.

Ngày mùng ba có nhạc ngũ âm*(5)* và lân múa khắp các nẻo đường. Để bế mạc ba ngày vui đầu năm, toàn ban hát bộ đem hết điệu nghệ ra diễn tuồng Mạnh Lệ Quân thoát hài*(6)*.

Riêng phần chúng tôi cũng bế mạc ba ngày xuân bằng một bữa rượu trên bãi biển. Trời trong, gió mát, mặt nước ngoài khơi phản chiếu những ánh sao như muôn ngàn hột kim cương từ trên rơi xuống. Bóng đen của Hòn Cau, Hòn Tre, Hòn Đá Trắng*(7)* ẩn ẩn hiện hiện trong đám sa mù.

 *(Nguồn: Nam Kỳ tuần báo, Sài Gòn, số 74, ra ngày 9-3-1944)*

1. *Côn Lôn: (hay còn gọi là Côn Đảo, Côn Sơn) là đảo lớn nhất trong quần đảo Côn Sơn, nay thuộc huyện Côn Đảo, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.*
2. *Thôi miên: tác động vào tâm lý của người nào đó, gây ra trạng thái tựa như ngủ, làm cho dễ dàng chịu sự ám thị của mình.*
3. *Phán: chỉ người viên chức trong bộ máy hành chính thời Pháp thuộc.*
4. *Hoàng Phi Hổ quá quan: tên một vở tuồng cổ*
5. *Ngũ âm: năm âm trong hệ thống âm giai nhạc cổ.*
6. *Mạnh Lệ Quân thoát hài: tên một vở tuồng cổ.*
7. *Hòn Cau, Hòn Tre, Hòn Đá Trắng: tên các đảo trong quần đảo Côn Sơn.*

**I. Chọn phương án đúng (4.0 điểm):**

**Câu 1. Văn bản “Tôi ăn Tết ở Côn Lôn” được viết theo thể loại nào?**

 A. Truyện cổ tích B. Kí

C. Văn bản thông tin D. Văn nghị luận

**Câu 2. Nhận xét nào sau đây nêu đúng tính chất về thể loại của văn bản “Tôi ăn Tết ở Côn Lôn”?**

A. Ghi lại một chuyến đi diễn ra chưa lâu mà tác giả đã trải qua.

 B. Ghi lại những sự việc trọng đại đã xảy ra ở trong quá khứ.

 C. Ghi lại những câu chuyện của các danh nhân nổi tiếng.

 D. Ghi lại những câu chuyện tưởng tượng trong quá khứ.

**Câu 3. Câu nào nêu đúng nội dung chính của văn bản trên?**

A. Tác giả kể lại chuyến đi vất vả đến Côn Lôn.

 B. Tác giả kể lại cảnh ăn Tết trên đảo Côn Lôn.

 C. Tác giả kể về thiên nhiên trù phú trên đảo Côn Lôn.

 D. Tác giả kể về thời tiết nóng nực và nhà cửa của người dân ở Côn Lôn.

**Câu 4. Phương thức biểu đạt chính của văn bản “Tôi ăn Tết ở Côn Lôn” là gì?**

A. Tự sự B. Miêu tả

 C. Biểu cảm D. Nghị luận

**Câu 5. Cảnh ăn Tết của người dân trên đảo Côn Lôn được miêu tả như thế nào?**

A. Ảm đạm, tẻ nhạt . B. Êm ả, bình lặng.

 C. Hối hả, vội vã. D. Đầm ấm, sum vầy.

**Câu 6. Câu văn sau sử dụng biện pháp tu từ nổi bật nào?**

*“Đám múa lân đi tới, tôi như bị thôi miên, ló mắt nhìn.”*

A. So sánh B. Ẩn dụ

C. Hoán dụ D. Nhân hóa

**Câu 7. Từ “chân” trong câu “*Tôi vừa đặt chân lên đất liền thì đằng kia tiền lên một đám múa lân có đủ trống kèn, côn hèo, gươm giáo và không quên có một số đông trẻ con theo sau cổ vũ.”* Không cùng nghĩa với từ “chân” trong câu nào sau đây?**

A. Hơn hai tiếng đi bộ, đôi chân đã muốn rời ra. (Lam Linh)

 B. Giặc đến chân núi Trâu. (Thánh Gióng)

 C. Tôi phải thòng một chân qua khung xe... (Hon-đa Sô-i-chi-rô)

 D. Nước ngập đến tận khoeo chân. (Nguyễn Thụy Anh)

**Câu 8. Văn bản nào sau đây cùng thể loại với văn bản “Tôi ăn Tết ở Côn Lôn”?**

A. Hồ Chí Minh và Tuyên ngôn độc lập (Bùi Đình Phong).

B. Nguyên Hồng – nhà văn của những người cùng khổ (Nguyễn Đăng Mạnh).

C. Đồng Tháp Mười mùa nước nổi (Văn Công Hùng).

D. Về thăm mẹ (Đinh Nam Khương).

**II. Trả lời các câu hỏi (2.0 điểm):**

**Câu 9.** Chỉ ra và nêu tác dụng của biện pháp tu từ được sử dụng trong câu văn sau?

***“Trời trong, gió mát, mặt nước ngoài khơi phản chiếu những ánh sao như muôn ngàn hột kim cương từ trên rơi xuống.”***

**Câu 10.** Từ nội dung văn bản trên, em hãy viết 3-5 dòng nêu cảm nghĩ của mình về khung cảnh Tết ở quê hương em.

**Phần II. Viết (4.0 điểm)**

 Viết một bài văn kể về một kỉ niệm đáng nhớ của bản thân em.

----- ***Hết*** -----

*(Học sinh làm bài ra giấy kiểm tra. Giám thị không giải thích gì thêm)*

|  |  |
| --- | --- |
|   | **HƯỚNG DẪN CHẤM****ĐỀ KIỂM TRA CUỐI KÌ I****Năm học 2023 - 2024****Môn: Ngữ văn 6****Tiết: 63, 64 (theo KHDH)** |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **PHẦN** | **CÂU** | **NỘI DUNG** | **ĐIỂM** |
| **I** |  | **Đọc hiểu** | **6.0** |
| **Đề I** | **Đề II** |
| **1** | B | B | 0.5 |
| **2** | B | A | 0.5 |
| **3** | A | B | 0.5 |
| **4** | B | B | 0.5 |
| **5** | D | D | 0.5 |
| **6** | A | A | 0.5 |
| **7** | D | B | 0.5 |
| **8** | C | C | 0.5 |
| **9** | *- Sử dụng biện pháp so sánh.**- Tác dụng:* + Khắc họa cảnh mặt trời mọc, cho thấy vẻ đẹp thiên nhiên của vùng đất nơi đây.+ Tạo cách diễn đạt sinh động, hấp dẫn. | *- Sử dụng biện pháp so sánh.**- Tác dụng:* + Khắc họa cảnh biển về đêm, cho thấy vẻ đẹp thiên nhiên của vùng đất nơi đây.+ Tạo cách diễn đạt sinh động, hấp dẫn. | 0.50.5 |
| **10** | - Hình thức: Đúng hình thức trình bày một đoạn văn, không mắc lỗi chính tả, ngữ pháp, diễn đạt.- Nội dung: HS nêu được cảm nghĩ của mình về cảnh biển vào buổi sớm bình minh. | - Hình thức: Đúng hình thức trình bày một đoạn văn, không mắc lỗi chính tả, ngữ pháp, diễn đạt.- Nội dung: HS nêu được cảm nghĩ của mình về khung cảnh Tết ở quê hương mình.  | 0.250.75 |
| **II** |  | **Viết** | **4.0** |
| *a. Đảm bảo bố cục của bài văn tự sự: Mở bài – Thân bài – Kết bài.* | 0.25 |
| *b. Xác định đúng yêu cầu của đề.**Kể lại một kỉ niệm đáng nhớ..* | 0.25 |
| *c. Kể lại kỉ niệm:*HS có thể triển khai theo nhiều cách, nhưng cần đảm bảo kể được cốt truyện hoàn chỉnh với các sự việc chi tiết tiêu biểu. Có thể kể theo trình tự sau:- Nêu địa điểm, thời gian xảy ra, các nhân vật liên quan.- Kể lại diễn biến câu chuyện từ bắt đầu đến kết thúc- Điều làm em đáng nhớ. | 2.5 |
| *d. Chính tả, ngữ pháp:*- Đảm bảo viết đúng chính tả, chuẩn ngữ pháp tiếng Việt. | 0.5 |
| *e. Sáng tạo:*Bố cục mạch lạc, lời kể sinh động, sáng tạo. | 0.5 |

----- ***Hết*** -----